

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày: 21-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành và bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân (TAND) thành phố (TP.) Chí Linh, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 01 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn C;** sinh ngày 19 tháng 11 năm 1996 tại: C, tỉnh H; nơi ĐKNHTT: thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; con ông Nguyễn Văn M và bà Vũ Thị T; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 28 ngày 14/5/2020 của Toà án nhân dân huyện L, tỉnh B xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 9/7/2020, đã được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/10/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương - Có mặt tại phiên tòa.

2. **Cao Văn L;** sinh ngày 12 tháng 01 năm 1989 tại T, thành phố H; nơi ĐKNHTT: thôn T, xã Q, huyện T, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; con ông Cao Văn Q và bà Phạm Thị Th; có vợ là Nguyễn Như H (đã ly hôn); tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 29 ngày 16/9/2015 của Toà án nhân dân Quận Dương Kinh, thành phố H xử 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản. L chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2017 - Đã được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/10/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương - Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Ban Quản lý di tích C – K; Địa chỉ: Phường C, thành phố C, tỉnh H.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị hại: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số 83, đường Phùng Chí K, khu 8, phường T, thành phố H, tỉnh H- Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Dương Văn H, sinh năm 1977 và chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1978; Địa chỉ: Khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh H - Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/10/2024, Nguyễn Văn C rủ Cao Văn L đi trộm cắp những thanh sắt chống cây của Ban quản lý di tích C– K trên vỉa hè dọc Quốc lộ 37 để bán lấy tiền tiêu xài, L đồng ý. Trước khi đi C chuẩn bị 02 chiếc Cờ lê màu trắng dạng mở hai đầu mang đi để tháo thanh chống cây. Khoảng 01 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô của L nhãn hiệu HONDA Wave a màu trắng, không có biển số, phía sau xe có gắn 01 xe lôi, chở Linh đi đến khu vực vỉa hè Quốc lộ 37 thuộc thôn A, xã L, thành phố C. Khi đến nơi, thấy trời tối không có người đi lại nên C dừng xe lại. Sau đó mỗi người sử dụng một chiếc cờ lê tháo những thanh chống cây ven đường ra. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày thì cả hai tháo được 18 bộ thanh chống bằng kim loại, trong đó: 17 bộ thanh chống bằng kim loại ở các cây trồng tại rìa đường có đặc điểm mỗi bộ thanh chống gồm 04 thanh chống ống thép mạ kẽm D42, L=2500mm dày 1.4mm, 04 thanh giằng ngang, ống thép mạ kẽm D42, L=750 mm, dày 1.4mm; 04 ống thép mạ kẽm D42.L=750mm, dày 1.4mm, 02 bộ bu lông D10,L=100mm, 08 bộ Bulong D10, L=15mm và 01 bộ thanh chống kim loại gồm: 03 cọc chống ống thép mạ kẽm D42, L=2500mm, dày 1.4 mm, dày 1.4mm, 01 thanh giằng ngang, ống thép mạ kẽm D42, L=750mm, dày 1.4mm, 01 ống thép mạ kẽm D42,L=750mm, dày 1.4mm, 02 bộ bulong D10, L=15mm. Sau khi tháo rời được thanh chống cây C và L để những thanh thép lên xe lôi rồi điều khiển xe mô tô chở đi tìm nơi bán, trên đường đi L đã vứt hai chiếc cờ lê ở dọc đường. Khi đi đến phường S thì Linh xuống xe đi về phòng trọ, C điều khiển xe đến quán thu mua sắt vụn của chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1978 và anh Dương Văn H, sinh năm 1977 ở tại khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh H bán toàn bộ số thép được tổng số tiền 3.130.000 đồng, do không có nhu cầu sử dụng chiếc xe lôi nên L bán luôn cho chị C, anh H chiếc xe lôi với giá 320.000 đồng. Sau đó C

chia cho L số tiền 830.000 đồng, số tiền 2.620.000 đồng C giữ. Sau khi chia tiền C và L đã tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 55 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kết luận:

- 17 bộ khung chống cây bằng sắt mạ kẽm, mỗi bộ gồm: 04 thanh chống ống thép mạ kẽm D42, L=2500mm, dày 1.4mm; 04 thanh giằng ngang, ống thép mạ kẽm D42, L=750mm, dày 1.4mm; 04 ống thép mạ kẽm D42, L=750mm, dày 1.4mm; 01 đai sắt rộng 40, L=840mm, dày 2.5mm; 02 bộ Bulong D10, L=100mm, 08 bộ Bulong D10, L=15mm, khối lượng mỗi bộ là 25.5Kg tại thời điểm ngày 04/10/2024 có giá trị 21.675.000 đồng.

- 03 cọc chống cây, mỗi cọc gồm: 01 thanh chống ống thép mạ kẽm D42, L=2500mm, dày 1.4mm; 01 thanh giằng ngang, ống thép mạ kẽm D42, L=750mm, dày 1.4mm; 01 ống thép mạ kẽm D42, L=750mm, dày 1.4mm, 02 bộ Bulong D10, L=15mm, khối lượng mỗi cọc chống là 5.5Kg tại thời điểm ngày 04/10/2024 có giá trị 825.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt có giá trị: 22.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKS-CL ngày 21/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố Nguyễn Văn C và Cao Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, nay đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C và Cao Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/10/2024.

Xử phạt bị cáo Cao Văn L từ 17 tháng đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/10/2024.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về trách nhiệm dân sự, án phí và vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn C và Cao Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng từ 01 giờ, ngày 04/10/2024, tại khu vực vỉa hè Quốc lộ 37 đi đền Kiếp Bạc thuộc địa phận thôn A, xã L, thành phố C, tỉnh H, Nguyễn Văn C và Cao Văn L lợi dụng sơ hở có hành vi trộm cắp: 18 bộ khung chống cây bằng sắt mạ kẽm, tổng khối lượng là 450kg có giá trị là 22.500.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn C và Cao Văn L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bởi lẽ:

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân - Một khách thể mà Bộ luật hình sự đã quy định và bảo vệ. Với động cơ tư lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng không do bản thân lao động chính đáng mà có, các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc bảo vệ tài sản của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Tổng tài sản bị chiếm đoạt có trị giá là 22.500.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã gây thiệt hại về tài sản cho bị hại đồng thời làm mất trật tự, trị an trên địa bàn. Các bị cáo thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý, mặc dù đã nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Với hành vi của mình, các bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Để hình phạt đó không chỉ là sự trừng trị của pháp luật đối với người phạm tội mà còn là bài học để răn đe, giáo dục chung trong cộng đồng.

[4] Vụ án tuy chỉ là đồng phạm giản đơn, song C là người khởi xướng, chủ mưu, chuẩn bị công cụ, người thực hành tích cực và là người trực tiếp mang tài sản đi bán

nên giữ vai trò thứ nhất; Cao Văn L là người cùng C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên giữ vai trò thứ hai.

Xét về vị trí, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, thấy rằng:

[5] Đối với Nguyễn Văn C: Bị cáo thực hiện hành vi là người chủ mưu, đề xuất cùng với Linh trộm cắp tài sản. Bị cáo đã trực tiếp lấy tài sản và mang đi tiêu thụ. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và đồng phạm. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu: Bản án số 28 ngày 14/5/2020 của Toà án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 9/7/2020, đã được xoá án tích.

[6] Đối với Cao Văn L: Sau khi được bị cáo C khởi xướng, bị cáo đã hưởng ứng ngay và tham gia trộm cắp với C một lần với tài sản trị giá 22.500.000 đồng. Bị cáo là người thực hành tích cực, đã cùng bị cáo C trực tiếp lấy tài sản. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và đồng phạm. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu: Bản án số 29 ngày 16/9/2015 của Toà án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xử 3 năm 6 tháng tù về tội Cướp tài sản. L chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2017 – Đã được xoá án tích.

Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo cải tạo dưới sự quản lý nghiêm của Nhà nước giúp các bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị trộm cắp, anh Nguyễn Đức H (người đại diện theo uỷ quyền của Ban Quản lý di tích C– K) đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự, nên HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền 3.130.000 đồng chị Nguyễn Thị C, anh Dương Văn H mua 18 bộ chống cây của C, chị C và anh H xác định tài sản giá trị nhỏ nên không yêu cầu bị cáo C và L phải trả lại số tiền đã bỏ ra mua tài sản của các bị cáo. Xét việc không yêu cầu này của anh H và chị C là tự nguyện nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà Nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave a, màu trắng, số khung: RLHJA3934PY147997, số máy: JA70E-0218135 và 01 xe lôi bằng kim loại, sàn bằng gỗ đã bị thủng, có ba bánh Nguyễn Văn C sử dụng để đi trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS: Trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs, màu đen, có số IMEI: 353094101969067, bên trong không lắp sim cho Nguyễn Văn C; Trả lại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s, Số IMEI: 356649083032080, bên trong không lắp sim cho Cao Văn L do Công và L đều không sử dụng điện thoại liên lạc dùng vào việc phạm tội.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/12/2024 giữa Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

Xét các bị cáo đã tiêu hết số tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu của Nguyễn Văn C 2.620.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Truy thu của Cao Văn L số tiền 830.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

[9] Đối với anh Dương Văn H và chị Nguyễn Thị C mua tài sản của C và L, đều không biết tài sản là do phạm tội mà có, nên không xem xét xử lý.

[2] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Cao Văn L bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C và Cao Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** 01 năm 06 tháng (một năm sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/10/2025.

Xử phạt bị cáo **Cao Văn L** 01 năm 05 tháng (một năm năm tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/10/2025.

3. Về vật chứng: Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà Nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave a màu trắng, số khung: RLHJA3934PY147997, số máy: JA70E-0218135,

không gương, không biển số, cánh yếm bên trái bị rách, xe đã qua sử dụng và 01 xe lô bằng kim loại, sàn bằng gỗ, đã bị thủng, có ba bánh, xe đã qua sử dụng.

Trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs, màu đen, có số IMEI: 353094101969067, máy đã qua sử dụng cho Nguyễn Văn C; Trả lại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s, Số IMEI: 356649083032080, màn hình rạn vỡ, máy đã qua sử dụng cho Cao Văn L.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/12/2024 giữa Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

Truy thu của Nguyễn Văn C 2.620.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Truy thu của Cao Văn L số tiền 830.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C và Cao Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cáo bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vân Anh